TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 760/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận 3, ngày 12 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 487/2018/TLST-HNGĐ ngày 06/4/2018 về việc: "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Bà A, sinh năm 1986

Địa chỉ: 66/24 Nguyễn Phúc Nguyên, Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Tạm trú: 495/60 đường HT 10, kuh phố 4, tổ 44, phường Hiệp Bình Chánh, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông B, sinh năm 1980

Địa chỉ: 66/24 Nguyễn Phúc Nguyên, Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Bà A và ông B đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 47, quyển số 01/2012 ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà A, sinh năm 1986; địa chỉ: 66/24 Nguyễn Phúc Nguyên, Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: 495/60 đường HT 10, khu phố 4, tổ 44, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh và ông B, sinh năm 1980; địa chỉ: 66/24 Nguyễn Phúc Nguyên, Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao ông B trực tiếp giữ nuôi trẻ Nguyễn Lê Ánh Tuyết, sinh ngày 25/4/2012; việc cấp dưỡng nuôi con các bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà A có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với cha; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người kia. Vì lợi ích của con, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: bà Phương tự nguyện chịu án phí HNGĐ sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 00020577 ngày 06/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho bà Phương 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM
- VKSND Quận 3;
- Chi cục THADS Quận 3;
- UBND Phường 9, Quận 3;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoa